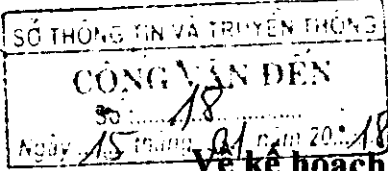


Số: 81 /BC-STC

Hà Nam, ngày 12 tháng 01 năm 2018



BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Về kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm máy tính cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Hội, đoàn thể tỉnh và trang bị máy chủ cho trung tâm mạng của Tỉnh ủy, bổ sung máy trạm cho 8 cơ quan ban đảng thuộc Tỉnh ủy và 6 huyện ủy, thành ủy

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 16/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về việc bổ sung kinh phí năm 2017 cho Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Tờ trình số 05/TTr-STTTT ngày 09/01/2018 của Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm máy tính cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy;

Căn cứ vào ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3353/UBND-TH ngày 20/11/2017 và Công văn số 3320/UBND-TH ngày 16/11/2017, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà mua sắm máy tính cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy trên cơ sở những nội dung sau:

I. Thông tin về gói thầu:

1. Tên gói thầu: Mua sắm máy vi tính cho các phòng ban của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh và trang bị máy chủ cho trung tâm mạng của Tỉnh ủy, bổ sung máy trạm cho 8 cơ quan ban đảng thuộc Tỉnh ủy và 6 huyện ủy, thành ủy..

2. Tổng mức đầu tư: 2.364 triệu đồng.(Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm sáu mươi tư triệu đồng chẵn./.)

3. Chủ đầu tư: Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hà Nam.



4. **Nguồn vốn:** Nguồn mua sắm tài sản dự toán năm 2017.

5. **Thời gian thực hiện:** Năm 2018

6. **Địa điểm:** Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc, các hội đoàn thể tỉnh, các cơ quan, ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy.

II. **Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

1. **Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 0 đồng;

b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 0 đồng;

c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 2.364 triệu đồng

d) Tổng giá trị các phần công việc: 2.364 triệu đồng.

e) Tổng mức đầu tư của dự án: 2.364 triệu đồng

2. **Tổ chức thẩm định:** Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp – Sở Tài chính.

3. **Tổng hợp kết quả thẩm định**

3.1. **Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

Căn cứ điểm e, khoản 1, Điều 22, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13; Điều 54, Nghị định 63/2014/NĐ-CP; Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

Bảng số 1

| STT | Nội dung kiểm tra | Kết quả thẩm định | |
|-----|---|-------------------|----------|
| | | Có | Không có |
| | (1) | (2) | (3) |
| 1 | Quyết định phê duyệt dự án hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | | X |
| 2 | Văn bản phê duyệt nguồn vốn cho dự án: Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hà Nam. | X | |
| 3 | Các văn bản pháp lý liên quan | X | |

* **Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý:** Trên cơ sở hồ sơ của Chủ đầu tư cung cấp và kết quả thẩm định được tổng hợp tại Bảng số 1, Sở Tài chính có ý kiến như sau: Cơ sở pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu là đảm bảo theo quy định.

3.2. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: không có.

- Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: không có.

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

Bảng số 2

| TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU | | | |
|---|---|----------------------------------|--|
| STT | Nội dung thẩm định (1) | Kết quả thẩm định | |
| | | Tuân thủ, phù hợp (2) | Không tuân thủ hoặc không phù hợp (3) |
| 1 | Tên gói thầu | | X |
| 2 | Giá gói thầu | X | |
| 3 | Nguồn vốn | | X |
| 4 | Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu | X | |
| 5 | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | X | |
| 6 | Loại hợp đồng | X | |
| 7 | Thời gian thực hiện hợp đồng | X | |

- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Trên cơ sở hồ sơ của Chủ đầu tư cung cấp và kết quả thẩm định được tổng hợp tại Bảng số 2, Sở Tài chính có ý kiến như sau: nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã căn cứ vào quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật liên quan, yêu cầu của dự án.

- Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 2.364 triệu đồng.

4. Nhận xét và kiến nghị

4.1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Sở Tài chính cơ bản thống nhất với kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đề nghị của Chủ đầu tư về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

4.2. Kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo nội dung dưới đây:

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu:

DVT: triệu đồng

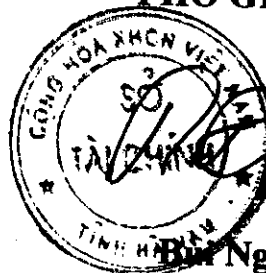
| S T T | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-------------|--|--------------|--|-----------------------------------|-------------------------------|-----------------------------|---------------|------------------------------|
| 1 | Mua sắm máy vi tính cho các phòng ban của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh và trang bị máy chủ cho trung tâm mạng của Tỉnh ủy, bổ sung máy trạm cho 8 cơ quan ban đảng thuộc Tỉnh ủy và 6 huyện ủy, thành ủy | 2.364 | Nguồn mua sắm tài sản dự toán năm 2017 (QĐ số 2434/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hà Nam) | Chào hàng cạnh tranh thông thường | 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ | Quý I năm 2018 | Trọn gói | 50 ngày |

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Thông tin và truyền thông Hà Nam;
- Lưu: VT, TCHCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Ngọc Đĩnh